TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:487 /2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 04 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;Luật phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Giấy chứng nhận kết hôn số 89/2011 đăng ký ngày 05 tháng 5 năm 2011 tại UBND xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 494/2020/TLST-HNGĐ, ngày16 tháng 11 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu : - **Chị Phùng Thị H**, sinh năm 1986

- **Anh Đinh Trung K**, sinh năm 1984.

Cùng ĐKHKTT : Tổ dân phố số 5, Viện b, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 /11/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H kết hôn với anh K năm 2011, trên cơ sở có tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện T, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân bất đồng quan điểm sống, nay vợ chồng đã sống ly thân. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

-Về con chung*:* Anh chị có hai con chung là cháu Đinh Kiến H, sinh ngày 25/7/2011 và Đinh Hồng S sinh ngày 08/12/2013. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận, chị H trực tiếp nuôi cháu H, cháu S và anh K cấp dưỡng tiền nuôi con là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng)* một tháng .

-Về tài sản chung : Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về lệ phí : Anh chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị H và anh Đinh Trung K xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Đinh Kiến H, sinh ngày 25/7/2011 và Đinh Hồng S sinh ngày 08/12/2013. Sau khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi cháu H và cháu S . Anh K cấp dưỡng tiền nuôi con là 10.000.000 (*Mười triệu đồng*) đồng/ tháng cho đến khi các con trưởng thành có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí**:** Anh chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số 4019 ngày 16/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị H , anh K đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Đ, quận B;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Chi